TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/DS-PT
Ngày 05-01-2026
V/v Tranh chấp nghĩa vụ trả tiền của hợp đồng mua bán tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do súc vật gây ra

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái.

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Nguyễn Thị Hoa

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký viên Tòa án nhân dân, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 40/2025/TLPT-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc Tranh chấp nghĩa vụ trả tiền của hợp đồng mua bán tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do súc vật gây ra.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2025/DS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2025/QĐ-PT, ngày 25/11/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2025/QĐ-PT, ngày 17/12/2025 của TAND tỉnh Lạng Sơn, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Bà Phiếu Thị H, sinh năm 1980; Căn cước công dân số 020180005939 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 28/9/2021; có mặt.

2. Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1980; Căn cước công dân số 0200820005668 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 28/9/2021; có mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Phiếu Thị H và ông Hoàng Văn Đ: bà Hoàng Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Nhà nước pháp lý tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn*: ông Lương Văn Đ, sinh năm 1982; Căn cước công dân số 020082009517 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 09/05/2021; nơi cư trú: Thôn K, xã C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn anh Lương Văn Đ: bà Nông Thị K - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Nhà nước pháp lý tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* ông Lường Văn D, sinh năm 1984; Căn cước công dân số 020086007518 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 09/05/2021; địa chỉ: thôn T, xã C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người kháng cáo: Ông Lương Văn Đ là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án dân sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn trình bày: Tháng 8 năm 2021, giữa nguyên đơn và ông Lương Văn Đ, ông Lường Văn D thỏa thuận mua bán gỗ Thông, trị giá hợp đồng là 180.000.000 đồng, việc mua bán được lập bằng văn bản nhưng hiện nay không còn lưu giữ nên không cung cấp được cho Tòa án. Khi thỏa thuận xong, ông Lương Văn Đ, ông Lường Văn D thuê người cắt, vận chuyển cây Thông đi bán và thanh toán cho gia đình nguyên đơn ba lần với tổng số tiền là 145.000.000 đồng, cụ thể: Lần thứ nhất 100.000.000 đồng; Lần thứ hai 40.000.000 đồng được ghi trong giấy cam kết ngày 16/8/2022 và bị đơn ông Lương Văn Đ cam kết sẽ là người chịu trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn; Lần thứ ba 5.000.000 đồng, không ghi trong giấy cam kết.

Theo hợp đồng mua bán tài sản số tiền chưa thanh toán là 35.000.000 đồng, nguyên đơn đòi nhiều lần nhưng bị đơn vẫn không trả. Đến ngày 14 tháng 3 năm 2024, đàn bò của nguyên đơn đi vào rừng, giẫm chết cây bạch đàn của ông Lương Văn Đ, sự việc được trưởng thôn, Công an viên lập biên bản thỏa thuận, với nội dung gia đình nguyên đơn theo sự chỉ định của bị đơn, có trách nhiệm: mua lại cây giống bạch đàn, trồng và chăm sóc cây đến hết tháng 8 (âm lịch) năm 2024, nếu gia đình nguyên đơn không chăm sóc thì phải bồi thường với số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Sau khi thỏa thuận, nguyên đơn đã mua 25 cây bạch đàn con về trồng và chăm sóc, đến cuối năm 2024, cơn bão Yagi (bão số 3) gây ra, làm cây bạch đàn bị đổ, nguyên đơn đã dựng các cây bạch đàn bị đổ theo yêu cầu nhưng bị đơn vẫn không trả số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) còn lại của hợp đồng mua bán cây trước đó, với lý do bù trừ thiệt hại vườn bạch đàn do đàn bò giẫm số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Nguyên đơn đã khởi kiện yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền còn lại của hợp đồng mua bán cây là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu

đồng) và rút yêu cầu đối với số tiền lãi 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Không yêu cầu ông Lường Văn D phải có trách nhiệm liên đới trả tiền vì các bên đã cam kết.

Bị đơn ông Lương Văn Đ trình bày: Ông và ông Lường Văn D thỏa thuận mua bán cây Thông của gia đình bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ với giá 180.000.000 đồng, đã trả được 145.000.000 đồng, hiện còn nợ 35.000.000 đồng như nguyên đơn trình bày là đúng và số tiền này ông là người chịu trách nhiệm, ông Lường Văn D không có nghĩa vụ phải trả tiền. Đến tháng 3 năm 2024 đàn bò của nguyên đơn giẫm làm hỏng, chết cây bạch đàn của bị đơn tại đồi L, thôn K, xã C (L, thôn K, xã V cũ), sự việc được lập biên bản thỏa thuận, theo đó nguyên đơn có trách nhiệm mua cây về trồng lại cho ông và chăm sóc đến hết tháng 8 năm 2024 âm lịch (tức tháng 9 năm 2024 dương lịch), nếu nguyên đơn không chăm sóc thì sẽ chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho ông. Đến nay, số cây bạch đàn bị đổ hết nên ông yêu cầu bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ có trách nhiệm bồi thường 40.000.000 đồng và số tiền này được trừ vào số tiền 35.000.000 đồng của hợp đồng mua bán cây thông trước đó vì thế ông yêu cầu nguyên đơn bồi thường 40.000.000 đồng theo thỏa thuận, sau khi trừ đi số tiền ông còn thiếu thì yêu cầu nguyên đơn trả 5.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lường Văn D: Ông cùng ông Lương Văn Đ mua cây Thông của nguyên đơn bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ và việc thực hiện hợp đồng, thanh toán tiền như nguyên đơn, bị đơn trình bày là đúng. Đối với số tiền còn nợ lại là 40.000.000 đồng, bị đơn phải có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn như biên bản thỏa thuận đã ký, phần tiền của ông theo hợp đồng đã trả đầy đủ, không còn liên quan gì. Sau đó việc bị đơn đã trả tiền cho nguyên đơn và phát sinh các thỏa thuận khác như thế nào ông không biết. Ông không cung cấp tài liệu, chứng từ gì và cũng không có yêu cầu độc lập, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lạng Sơn liên quan đến vụ việc và được cung cấp thông tin: gia đình nguyên đơn đã mua cây về trồng dặm những cây bị đàn Bò giẫm (nhấm) và đã chăm sóc cây theo đã thoả thuận, cây trồng dặm phát triển tốt và khi hết thời gian chăm sóc cây, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn thiếu, nhưng bị đơn không trả. Ủy ban nhân dân xã đã thành lập đoàn kiểm tra thực địa, qua kiểm đếm tại vườn bạch đàn của ông Lương Văn Đ, xác định cây bị đổ, chết cao khoảng 02m, đường kính 05cm là những cây mới trồng được khoảng 01 năm, nguyên nhân các cây bị đổ, bị chết là do cơn bão số 3 gây ra, không phải do đàn bò nhẫm hoặc không chăm sóc.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2025/DS-ST ngày 05/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4- Lạng Sơn xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ. Buộc ông Lương Văn Đ phải có trách nhiệm trả cho bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ đối với bị đơn ông Lương Văn Đ về tiền lãi suất. Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

3. Đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn ông Lương Văn Đ đối với nguyên đơn bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do súc vật gây ra. Bị đơn có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu phản tố theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Trong thời hạn bị đơn ông Lương Văn Đ kháng cáo yêu cầu: Sửa Bản án dân sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn ông Lương Văn Đ, bù trừ với số tiền mà nguyên đơn yêu cầu ông Lương Văn Đ trả.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn ông Lương Văn Đ vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giữ nguyên nội dung kháng cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lương Văn Đ.

Các nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

1. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; có đương sự vắng mặt nhưng đã có đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Về việc giải quyết kháng cáo: Căn cứ lời khai của các đương sự, vào nguồn gốc đất, vào quá trình sử dụng đất, vào tài sản trên đất và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, người kháng cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm, miễn án phí phúc thẩm cho người kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ hai bị đơn ông Lương Văn Đ vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn: Hợp đồng mua bán tài sản (cây thông) giữa bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ với ông Lương Văn Đ, ông Lường Văn D được giao kết hợp pháp, có hiệu lực từ thời điểm giao kết là tháng 8 năm 2021, đã được các bên thực hiện. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng, bên mua đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại các Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự nên hai bên đã lập Giấy cam kết ngày 16 tháng 8 năm 2022, theo đó xác định giá trị của Hợp đồng là 180.000.000 đồng, bên mua đã trả được 140.000.000 đồng, số tiền chưa thanh toán là 40.000.000 đồng và ông Lương Văn Đ có trách nhiệm thanh toán cho bên bán trong thời hạn một tháng (tức ngày 16 tháng 9 năm 2022), sau đó bên mua đã trả thêm cho bên bán được 5.000.000 đồng, số tiền chưa thanh toán là 35.000.000 đồng. Đến thời hạn thanh toán như đã cam kết, ông Lương Văn Đ không thực hiện trả tiền cho bên bán, tiếp tục vi phạm hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền đối với số tiền chưa thanh toán theo Hợp đồng mua bán tài sản là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu phản tố, yêu cầu kháng cáo của bị đơn: Ông Lương Văn Đ khẳng định việc ký kết hợp đồng mua bán cây Thông với nguyên đơn và xác định ông chịu trách nhiệm thanh toán số tiền còn lại của hợp đồng 35.000.000 đồng cho nguyên đơn là đúng nhưng ông không đồng ý trả tiền vì lý do yêu cầu nguyên đơn phải bù trừ nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do đàn bò nhà nguyên đơn đã nhẫm hỏng vườn bạch đàn của bị đơn vào tháng 3 năm 2024. Việc bị đơn có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn đơn để giải quyết trong cùng một vụ án là có căn cứ nên đã được Tòa án thụ lý để giải quyết. Tuy nhiên, việc đàn bò nhà nguyên đơn giẫm vào vườn cây bạch đàn của bị đơn gây thiệt hại đã được gia đình nguyên đơn khắc phục xong vào tháng 8 (âm lịch) năm 2024 như đã thỏa thuận. Bị đơn lấy lý do cây bị đổ, hỏng vào cuối năm 2024 vẫn là hậu quả do đàn bò gây ra nên yêu cầu nguyên đơn phải bù trừ nghĩa vụ là không có căn cứ vì Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lạng Sơn (xã V, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn cũ) đã cung cấp thông tin thể hiện: số cây bạch đàn do bà Phiếu Thị H, ông Hoàng Văn Đ trồng dặm, chăm sóc đến trước thời điểm cơn bão số 3 gây ra phát triển tốt, không bị gẫy, đổ và xác định nguyên nhân cây bị chết, bị đổ là do cơn bão số 3 gây ra, không phải nguyên nhân do đàn bò nhẫm hoặc không chăm sóc, thông tin này phù hợp với biên bản về việc giải quyết đàn bò vào nhẫm cây bạch đàn do Ủy ban nhân dân xã V (nay là xã C) lập ngày 22 tháng 01 năm 2025. Tại sơ thẩm bị đơn ông Lương Văn Đ có yêu cầu phản tố nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có người đại diện tham gia phiên tòa, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên bị coi là từ bỏ yêu cầu phản tố cấp sơ thẩm đã đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của bị đơn theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu phản tố theo quy định của pháp luật là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm người kháng cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị đơn đưa ra.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm nhưng người kháng cáo thuộc đối tượng và có đơn đề nghị nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, của người bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn, bị đơn, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Lương Văn Đ; giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2025/DS-ST ngày 05-9-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lạng Sơn.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Lương Văn Đ được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TANDKV 4 - Lạng Sơn;
- VKSNDKV 4 - Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Đương sự;
- Người TGTT khác;
- .....;
- Lưu: HS; Tòa DS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lộc Sơn Thái